**Tiết 1**

**NS:4/9/2023**

**ND:5/9/2023**

**CHƯƠNG 1. MỞ ĐẦU VỀ TRỒNG TRỌT**

**BÀI 1: NGHỀ TRỒNG TRỌT Ở VIỆT NAM**

Thời gian thực hiện: 1 tiết

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

- Trình bày được vai trò, triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam.

- Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số nghề phổ biến trong trồng trọt.

- Nhận biết được sở thích, sự phù hợp của bản thân với các nghề trong trồng trọt.

**2. Năng lực**

**2.1. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: chủ động, tích cực tìm hiểu về vai trò, đặc điểm, triển vọng của nông nghiệp Việt Nam.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: thảo luận, trao đổi, trình bày thông tin, ý tưởng về những vấn đề liên quan đến vai trò, đặc điểm, triển vọng của trông trọt; đặc điểm một số nghề trong trồng trọt.

**2.2. Năng lực công nghệ**

Nhận thức công nghệ: Nhận thức nội dung cơ bản về vai trò, triieenr vọng của trồng trọt, đặc điểm của một số nghề và lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực trồng trọt.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ, thích tìm tòi tài liệu để mở rộng hiểu biết về ngành trong trồng trọt.

- Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng về lĩnh vực trồng trọt trong cuộc sống.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:**

- Hình ảnh hoặc video liên quan đến nội dung bài học.

- Phiếu học tập

**2. Học sinh:**

- Đọc, nghiên cứu và tìm hiểu trước bài ở nhà.

**III. Tiến trình dạy học**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:** Khơi gợi nhu cầu tìm hiểu về nghề trồng trọt ở Việt Nam.

**b) Nội dung:** Các loại lương thực, rau củ quả có từ đâu? Để sản xuất ra chúng, em cần có những kiến thức, kĩ năng gì?

**c) Sản phẩm:** Đáp án trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - Chiếu hình ảnh và câu hỏi  + Các sản phẩm rau muống khoai lang, lúa có từ đâu?  + Chúng có vai trò gì trong sản xuất và đời sống con người?  + Để sản xuất ra chúng, em cần có những kiến thức, kĩ năng gì?  - GV yêu cầu học sinh thực hiện cá nhân trả lời lần lượt các câu hỏi.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS hoạt động cá nhân theo yêu cầu của GV.  *- Giáo viên:* lắng nghe.  ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  - GV gọi ngẫu nhiên học sinh trình bày đáp án, mỗi HS trả lời một câu hỏi, những học sinh còn lại bổ sung. GV liệt kê đáp án.  ***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá:*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá:*  *->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học*Các sản phẩm đó có từ đâu? Chúng có vai trò gì trong sản xuất và đời sống con người? Để sản xuất ra chúng, em cần có những kiến thức, kĩ năng gì? Chúng ta cùng tìm hiểu Bài 1: Nghề trồng trọt ở Việt Nam.  *->Giáo viên nêu mục tiêu bài học:* |  |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**1. Vai trò, triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về vai trò của trồng trọt ở Việt Nam**

**a) Mục tiêu:** HS trình bày được vai trò của trồng trọt ở nước ta.

**b) Nội dung:** Vai trò của trồng trọt trong sản xuất và đời sống con người.

**c) Sản phẩm:**

**Phiếu học tập số 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Nội dung** |
| 1. Trồng trọt đem lại những lợi ích như thế nào đối với đời sống và sản xuất? | Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người, thức ăn cho vật nuôi, nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến và xuất khẩu, tạo việc làm cho người lao động. |
| 2. Kể tên các sản phẩm khác của trồng trọt? | Cà rốt, bắp cải, rau muống… |
| 3. Trồng trọt ở nước ta đang thể hiện tốt vai trò nào? | Xuất khẩu. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV chiếu Hình 1.1  - GV cho học sinh hoạt động nhóm trong 5 phút thực hiện **Phiếu học tập số 1**  - GV trình chiếu một số sản phẩm của trồng trọt yêu cầu cá nhân HS phân biệt nhóm lương thực và thực phẩm.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS thảo luận nhóm, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung vào giấy A4.  - Các nhóm dán kết quả lên bảng.  - HS phân biệt nhóm  ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm, các nhóm khác bổ sung (nếu cần).  ***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt vai trò chính của ngành trồng trọt ở Việt Nam. | **1. Vai trò, triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam**  ***1.1. Vai trò của trồng trọt ở Việt Nam***  - Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người: Gạo, ngô, bắp cải, củ cải trắng…  - Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi: Lúa, rau muống, chuối cây,..  - Cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến và xuất khẩu: Gạo, cà phê, mía…  - Tạo việc làm cho người lao động. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam**

**a) Mục tiêu:** HS trình bày được triển vọng của trồng trọt ở nước ta.

**b) Nội dung:** Một số triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam

**c) Sản phẩm:** Đáp án trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV trình chiếu hình một số triển vọng của trồng trọt: Lĩnh vực trồng trọt có triển vọng phát triển như thế nào?  - GV phân tích từng hình ảnh trong Hình 1.2  - GV đưa thêm một số hình ảnh khác để gợi mở và giúp HS phân tích thêm về triển vọng của trồng trọt.    - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Vì sao lĩnh vực trồng trọt lại ảnh hưởng đến hình thành các vùng chuyên canh cây trồng?  - GV yêu cầu HS nêu tiêu chuẩn mà trồng trọt ở Việt Nam hướng đến, từ đó giải thích về tiêu chuẩn VietGAP trong trồng trọt.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Vì sao trồng trọt ở nước ta cần cơ cấu lại cây trồng theo quy mô lớn?  GV yêu cầu HS nhắc lại những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học về triển vọng của trồng trọt ở nước ta  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS thảo luận cặp đôi, thống nhất đáp án trả lời câu hỏi.  - Tạo điểu kiện thuận lợi cho việc canh tác, ứng dụng hiệu quả thành tựu khoa học kỹ thuật.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu cần).  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam. | ***1.2. Triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam***  Trồng trọt ở Việt Nam có triển vọng phát triển theo hướng ứng dụng công nghệ cao, tạo các vùng canh tác đạt chuẩn để nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. |

**2. Định hướng nghề nghiệp trong lĩnh vực trồng trọt**

**Hoạt động 3: Tìm hiểu về đặc điểm cơ bản của các nghề trong lĩnh vực trồng trọt**

1. **Mục tiêu:**

HS trình bày được đặc điểm một số nghề trong lĩnh vực trồng trọt.

1. **Nội dung:**

Đặc điểm cơ bản của một số nghề trong lĩnh vực trồng trọt.

**c) Sản phẩm:**

Đáp án trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  + GV chiếu HS quan sát Hình. Yêu cầu HS hoạt động nhóm kể tên các nghề trong trồng trọt được minh hoạ trong hình.  + GV gợi ý để HS đưa ra được đặc điểm cơ bản của các nghề trong hình. Từ đó yêu cầu HS kể thêm một số nghề trong lĩnh vực trồng trọt ở địa phương.  + GV bổ sung, giải thích thêm về đặc điểm của một số nghề khác trong lĩnh vực trồng trọt.  + GV kể thêm một số nghề, gợi ý để HS nhận biết trồng trọt đã giải quyết việc làm và tạo thu nhập cho người lao động trong nền kinh tế.  + GV dẫn dắt để HS hiểu thêm về cơ hội việc làm của người lao động trong lĩnh vực trồng trọt và yêu cầu ngày càng cao về năng lực của người lao động.  + GV yêu cầu HS nhắc lại những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học về đặc điểm cơ bản của một số nghề trong lĩnh vực trồng trọt.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS thảo luận nhóm, thống nhất đáp án trả lời câu hỏi.  - Hình a: lao động trồng, thu hoạch chè; Hình b: lao động trồng rừng và chăm sóc rừng lấy gỗ; Hình c: nhà nuôi cây mô thực vật.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu cần).  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung đặc điểm cơ bản của nghề trong lĩnh vực trồng trọt. | **2. Định hướng nghề nghiệp trong lĩnh vực trồng trọt**  ***2.1. Đặc điểm cơ bản của nghề trong lĩnh vực trồng trọt***  Một số nghề phổ biến trong lĩnh vực trồng trọt: nhà trồng trọt, nhà nuôi cấy mô thực vật, nhà bệnh học thực vật, nhà tư vấn làm vườn, kĩ thuật viên lâm nghiệp. |

**Hoạt động 4: Tìm hiểu về yêu cầu đối với người lao động trong lĩnh vực trồng trọt**

**a) Mục tiêu:** HS nhận biết được yêu cầu đối với người lao động trong lĩnh vực trồng trọt, sự phù hợp của bản thân với các nghề trong trồng trọt.

**b) Nội dung:** Phẩm chất và năng lực cần có của người lao động trong trồng trọt.

**c) Sản phẩm:** Đáp án trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV chiếu hình    - GV gợi ý để HS đưa ra được một vài yêu cầu cơ bản đối với người lao động của nghề trong hình.  - GV yêu cầu HS quan sát Hình 1.4 và trả lời câu hỏi: Để làm được các công việc trong Hình 1.4, người lao động cần có những kiến thức và kĩ năng như thế nào?  - GV bổ sung và giải thích thêm về yêu cầu của các nghề trong trồng trọt.  - GV gợi ý để HS nhận biết sở thích, năng khiếu của bản thân đáp ứng những yêu cầu trong lĩnh vực trồng trọt. Từ đó gợi ý để HS trả lời câu hỏi: Bản thân em phù hợp với nghề nào trong lĩnh vực trồng trọt? Tại sao?  - GV giới thiệu thêm thông tin về trồng trọt hiện đại thu hút sự tham gia của nhiều ngành nghề chuyên sâu như cơ khí, tự động hóa nông nghiệp,... giúp HS thấy cơ hội việc làm trong ngành trồng trọt.  - GV giúp HS nhận biết những kiến thức, kĩ năng cần học tập, rèn luyện để đáp ứng ngành nghề trong tương lai.  Gợi ý: HS cần học tập và rèn luyện các môn khoa học tự nhiên để có thể làm các nghề thuộc lĩnh vực cơ khí, tự động hóa nông nghiệp  - GV yêu cầu HS nhắc lại những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học về những yêu cầu đối với người lao động trong lĩnh vực trồng trọt.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS trả lời câu hỏi.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu cần).  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung yêu cầu đối với người lao động trong lĩnh vực trồng trọt. | ***2.2 Yêu cầu đối với người lao động trong lĩnh vực trồng trọt***  Người lao động cần có kiến thức về trồng và chăm sóc cây trồng, có khả năng sử dụng máy móc thiết bị trong trồng trọt và có sức khoẻ, tỉnh thần, trách nhiệm đối với nghề nghiệp. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**- Mục tiêu:** Củng cố kiến thức về vai trò của trồng trọt và nghề nghiệp trong lĩnh vực trong trọt.

**- Nội dung:** Câu hỏi phần Luyện tập.

**- Sản phẩm:** Đáp án trả lời của HS.

- **Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV dẫn dắt HS trả lời câu hỏi ở phần Luyện tập.  1. Hãy kể ba sản phẩm từ trồng trọt mà gia đình em sử dụng. Mỗi sản phẩm thể hiện vai trò nào của trồng trọt?  2. Quan sát Hình 1.5, cho biết mọi hoạt động minh họa nghề nào trong lĩnh vực trồng trọt ?    **3. Cho HS làm phiếu học tập số 2**  (Ghép cột)  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - Cá nhân HS trả lời câu hỏi.  - Học sinh làm phiếu học tập.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - GV gọi ngẫu nhiên HS trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu cần).  Câu 1  + Gạo nấu thành cơm - Cung cấp lương thực cho con người.  + Bông cải xanh hầm thịt - Cung cấp thức ăn cho con người.  + Rau muống cho lợn ăn - Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi.  Câu 2  + Hình a: Lao động trồng rừng và khai thác rừng  + Hình b: Lao động trồng, thu hoạch lúa  + Hình c: Lao động trồng, thu hoạch hoa và cây cảnh  - Chấm điểm 10 HS làm bài nhanh nhất.  1 - c; 2 - d; 3 - b; 4 - a  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV chấm điểm. |  |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**- Mục tiêu:** Giúp học sinh củng cố kiến thức, kỉ năng về vai trò, triển vọng của trồng trọt và định hướng nghề nghiệp trong trồng trọt vào thực tiễn.

**- Nội dung:** Câu hỏi phần vận dụng.

**- Sản phẩm:** Đáp án trả lời của HS.

- **Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - Yêu cầu HS thực hiện nhóm nêu lên 3 ngành nghề trong lĩnh vực trồng trọt phổ biến ở địa phương và đưa ra nhận xét về tác động của những ngành nghề đó đến nền kinh tế địa phương qua các mặt: Tạo việc làm, cung cấp sản phẩm cho đời sống, cung cấp sản phẩm cho sản xuất, xuất khẩu thu ngoại tệ,…  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  Các nhóm HS thực hiện theo trả lời câu hỏi.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  Các nhóm thực hiện theo yêu cầu của GV.  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  Giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học trên lớp và trả lời câu hỏi vào tiết sau. |  |

GV yêu cầu HS

**E. DẶN DÒ**

- Học bài, xem trước bài 2: Các phương thức trồng trọt ở việt Nam.

- Hoàn câu hỏi phần vận dụng.

**\* Các hồ sơ khác**

**Phiếu học tập số 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Nội dung** |
| 1. Trồng trọt đem lại những lợi ích như thế nào đối với đời sống và sản xuất? | …………………………………….  ………………………………….....  ……………………………………  …………………………………… |
| 2. Kể tên các sản phẩm khác của trồng trọt? | ……………………………………  …………………………………… |
| 3. Trồng trọt ở nước ta đang thể hiện tốt vai trò nào? | ……………………………………  …………………………………… |

**Phiếu học tập số 2**

**Họ và tên:…………………………………..**

**Lớp: ……..**

Ghép cột A với cột B cho phù hợp

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A (Sản phẩm của trồng trọt)** | **B (Vai trò của trồng trọt)** | **A - B** |
| **1.** Gạo, cà phê, xoài, mít | **a.** Cung cấp lương thực và thực phẩm | **1 -** |
| **2**. Mía, trà, cà phê | **b.** Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi | **2 -** |
| **3.** Lúa, rau muống, bắp | **c.** Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu | **3 -** |
| **4.** Cà rốt, mồng tơi, lúa | **d.** Cung cấp nguyên liệu cho chế biến | **4 -** |

**BẢNG ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NHÓM**

**(Dành cho giáo viên)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Điểm**  **tối đa** | **Điểm**  **được chấm** | **Ghi chú** |
| 1 | Số lượng thành viên đầy đủ | 1 |  |  |
| 2 | Tổ chức làm việc nhóm: có phân công nhiệm vụ tổ trưởng, thư kí, phân công công việc cụ thể | 1 |  |  |
| 3 | Thái độ hoạt động | 2 |  |  |
| 4 | Kỉ luật trật tự và vệ sinh | 2 |  |  |
| 5 | Cách trình bày sản phẩm  - Phiếu học tập rõ, đẹp, dễ hiểu  - Lắng nghe nhóm khác nhận xét  - Nhận xét đúng | 3 |  |  |
| 6 | Thực hiện tốt các yêu cầu trong phiếu học tập | 1 |  |  |

**IV - Rút kinh nghiệm:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2**

**NS:11/9/2023**

**ND:12/9/2023**

**BÀI 2. CÁC PHƯƠNG THỨC TRỒNG TRỌT Ở VIỆT NAM**

**Thời gian thực hiện: 1 tiết**

**I. MỤC TIÊU**:

***1. Kiến thức***

- Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam

- Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam

- Nhận biết những đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao

***2. Năng lực***

***2.1. Năng lực công nghệ***

- Nhận thức công nghệ: Nhận biết được nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam***,*** phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam***,*** những đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao.

- Giao tiếp công nghệ: Đọc được một số thuật ngữ dùng trong trồng trọt.

- Đánh giá công nghệ: Đưa ra đánh giá, nhận xét mô hình trồng trọt và ứng dụng công nghệ cao

***2.2. Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ, tự học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến các phương thức trồng trọt ở Việt Nam, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm

- Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.

***3. Phẩm chất***

- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức về các phương thức trồng trọt ở Việt Nam đã học vào thực tiễn cuộc sống.

- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giấy A4. Phiếu học tập. Ảnh, power point.

**2. Chuẩn bị của HS**

- Dụng cụ học tập phục vụ cho quá trình hoạt động nhóm

- Học bài cũ. Đọc trước bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: Giới thiệu bài mới (4’)**

**a. Mục tiêu:** Khơi gợi nhu cầu tìm hiểu về cây trồng và phương thức trồng trọt ở Việt Nam

**b. Nội dung:** HS giải quyết tình huống ở câu hỏi mở bài:

Tình huống: Bác A đang muốn trồng 2 giống cây là ngô và đỗ xanh (đậu xanh). Em hãy giới thiệu cho bác A một số phương pháp trồng trọt phổ biến ở Việt Nam  
**c. Sản phẩm:** Báo cáo hoạt động nhóm.

Phương pháp phổ biến để trồng 2 giống cây ngô và đậu xanh là luân canh, xen canh.

***d. Tổ chức hoạt động***

**- Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ GV yêu cầu HS quan sát và thảo luận trao đổi nhóm cặp bàn, trả lời câu hỏitrên trong thời gian 1 phút.

+ HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ.

**-Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát, trao đổi nhóm cặp bàn, trả lời câu hỏi.

**- Báo cáo, thảo luận**

+ GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.

+ Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.

**- Kết luận và nhận định**

+ GV nhận xét trình bày của HS.

+ GV chốt lại kiến thức.

+ GV vào bài mới: Có những loại cây trồng và phương thức canh tác nào. Ứng dụng trồng trọt công nghệ cao được tiến hành như thế nào. Để tìm hiểu nội dung trên thì chúng ta vào bài hôm nay.

HS định hình nhiệm vụ học tập.

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

***Nội dung 1. Tìm hiểu các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam(10’)***

**a. Mục tiêu:** Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam

**b. Nội dung:** Các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam

**c. Sản phẩm:** Báo cáo hoạt động nhóm và trả lời câu hỏi

***d. Tổ chức hoạt động***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ**  **1.**Các loại cây trong Hình 2.1 thuộc những nhóm cây trồng nào?  C:\Users\USER\Desktop\21.png GV yêu cầu HS quan sát và thảo luận trao đổi nhóm cặp bàn, trả lời câu hỏi  trên trong thời gian 1 phút.  HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ.  **Thực hiện nhiệm vụ**  HS quan sát, trao đổi nhóm cặp bàn, trả lời câu hỏi.  **Báo cáo, thảo luận**  GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  GV: Vì sao mỗi vùng miền lại có những loài cây đặc trưng hoặc những giống cây trồng khác nhau? 1-2HS trả lời, HS khác nhận xét và bổ sung  Mỗi vùng miền lại có những loại cây đặc trưng, những giống cây trồng khác nhau vì:  Cây trồng sẽ phát triển tốt phụ thuộc vào khí hậu, đất đai, nguồn nước...Mỗi vùng miền có khí hậu, thời tiết và các loại đất khác nhau, nên tùy mỗi vùng mà có những loại cây trồng đặc trưng hoặc giống cây trồng khác nhau  **Kết luận và nhận định**  GV nhận xét trình bày của HS. GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào trong vở. | **1. Các nhóm cây trồng phổ biến** -Nhóm cây lương thực: Lúa, ngô..  - Nhóm cây lấy củ: Khoai, sắn, khoai môn, khoai tây …..  - Nhóm cây ăn quả: Nhãn, vải, xoài …  - Nhóm cây rau, đỗ các loại: Rau muống, mồng tơi…  - Nhóm cây công nghiệp: Chè, cà phê, cao su…  - Nhóm hoa và cây cảnh: Đào, mai, cúc… |

***Nội dung 2****:* ***Tìm hiểu một số phương thức trồng trọt ở Việt Nam(10’)***

**a. Mục tiêu:** Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam

**b. Nội dung:** Một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam: độc canh, xen canh, luân canh, tăng vụ

**c. Sản phẩm:** Báo cáo nhóm và hoàn thành trả lời câu hỏi

***d. Tổ chức hoạt động***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ**  GV đưa ra PHT số 1  **PHIẾU HỌC TẬP 1**  1.Quan sát Hình 2.2 và trình bày quan điểm khác nhau giữa trồng độc canh và trồng xen canh.  C:\Users\USER\Desktop\2.2.png 2. Luân canh có gì khác so với độc canh và xen canh? **3.** Hãy nêu ưu điểm và nhược điểm của từng phương thức trồng trọt  4. Số vụ gieo trồng trong năm phụ thuộc vào những yếu tố nào?  GV yêu cầu HS quan sát và thảo luận trao đổi nhóm và hoàn thành PHT số 1  HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ.  **Thực hiện nhiệm vụ**  HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ thành viên, tiến hành thảo luận nhóm và trả lời được câu hỏi trong PHT sô 1  GV theo dõi và giúp đỡ các nhóm học sinh.  **Báo cáo, thảo luận**  GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  **Kết luận và nhận định**  GV nhận xét trình bày của HS. GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào trong vở. | **2. Một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam**  **2.1. Độc canh**  - Trồng một loại cây duy nhất.  - Trong điều kiện tự nhiên, giảm độ phì nhiêu của đất và tăng sự lây lan sâu bệnh  **2.2. Xen canh**  - Canh tác hai hay nhiều loại cây trồng trên cùng một diện tích, cùng một lúc hoặc cùng một khoảng thời gian không dài.  - Giúp tận dụng diện tích đất, chất dinh dưỡng và ánh sáng.  **2.3. Luân canh**  - Gieo trồng luân phiên các loại cây trồng khác nhau trên cùng một diện tích.   - Làm tăng độ phì nhiêu, điều hòa chất dinh dương cho đất và giảm sâu, bệnh cho cây.  **2.4. Tăng vụ**  Tăng vụ là tăng số vụ gieo trồng trên một diện tích trồng trọt trong 1 năm  - Giúp tăng tổng sản lượng thu hoạch. |

***Nội dung 3. Tìm hiểu trồng trọt công nghệ cao(9’)***

***a. Mục tiêu:*** Giúp HS nhận biết những đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao

***b. Nội dung:*** Các đặc điểm để nhận biết trồng trọt công nghệ cao

***c. Sản phẩm*:** Báo cáo hoạt động nhóm và hoàn thành PHT2

***d. Tổ chức hoạt động:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ**  GV đưa ra PHT số 2  **PHIẾU HỌC TẬP 2**  1. Ứng dụng công nghệ cao trong mỗi trường hợp ở Hình 2.3 mang lại lợi ích gì cho việc trồng trọt? C:\Users\USER\Desktop\23.png 2.Hãy nêu ưu điểm và nhược điểm của trồng trọt công nghệ cao. GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm tiến hành thảo luận và hoàn thành yêu cầu của PHT số 2  HS nhận nhiệm vụ học tập  **Thực hiện nhiệm vụ**  HS nhận nhóm, tiến hành thảo luận và hoàn thành yêu cầu PHT số 2  GV theo dõi, giúp đỡ các nhóm gặp khó khân.  **Báo cáo, thảo luận**  GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  **Kết luận và nhận định**  GV nhận xét trình bày của HS. GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào trong vở. | **3.Trồng trọt công nghệ cao**  - Trồng trọt công nghệ cao được ứng dụng kết hợp những công nghệ mới, tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả, tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng nông sản.  - Đặc điểm của trồng trọt công nghệ cao:  + Ứng dụng các quy trình canh tác tiên tiến, canh tác hữu cơ, công nghệ sinh học…  +Sử dụng các giống cây trồng cho năng suất, chất lượng cao  + Ứng dụng các thiết bị và các quy trình quản lý tự động hóa |

**Hoạt động 3: Luyện tập(**7’)

***a. Mục tiêu*:** Củng cố kiến thức về nhóm cây trồng, các phương thức trồng trọt ở Việt Nam

***b. Nội dung*:** HS tiến hành làm bài tập trong SGK

***c. Sản phẩm*:** HS các nhóm hoàn thành bài tập

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ**  GV đưa ra bài tập  **1.** Giả sử có một khuôn viên để trồng cây ở gia đình, em dự định trồng nhóm cây nào, loại cây nào? Với những loại cây đã chọn, em sẽ trồng theo phương thức trồng trọt nào?  **2.**Quan sát Hình 2.4, cho biết hình ảnh nào thể hiện trồng trọt công nghệ cao? Vì sao? C:\Users\USER\Desktop\24.png **3.** Em hãy kể về các ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt mà em từng thấy hoặc từng trải nghiệm.  GV yêu cầu HS thảo luận trao đổi nhóm cặp bàn, hoàn thành bài tập trong thời gian 4 phút.  HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ.  **Thực hiện nhiệm vụ**  HS quan sát và thảo luận nhóm cặp bàn và trả lời câu hỏi.  HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ thành viên, tiến hành thảo luận nhóm và trả lời được câu hỏi.  GV theo dõi và giúp đỡ các nhóm học sinh.  **Báo cáo, thảo luận**  GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  **Kết luận và nhận định**  GV nhận xét trình bày của HS. GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào trong vở. | 1.Nếu có một khuôn viên để trồng cây ở gia đình, em dự định trồng nhóm cây rau. Em muốn trồng các loại cà chua, rau húng, rau mùi; các loại rau cải, xà lách, đậu ve và các loại cây tía tô, kinh giới, ớt, húng lủi; trồng cây dây leo: mướp, su su, hoa thiên lý. Với những loại cây em đã chọn ở trên, em trồng theo phương thức luân canh, tăng vụ. 2.Các hình thể hiện trồng trọt công nghệ cao là:  + Hình 2.4b: Trồng thủy canh  + Hình 2.4c: Hệ thống tưới tiêu tự động  + Vòi phun nước tự động tưới nước tự động ở các công viên giải trí: hệ thống tưới tiêu tự động khi trồng rau.  + Mô hình trồng rau trong hệ thống nhà kính : khí hậu trong nhà kính có thể điều chỉnh được, ít sâu bọ.. |

**Hoạt động 4: Vận dụng và tìm tòi mở rộng (3’)**

***a. Mục tiêu*:** Giúp HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn về các phương thức trồng trọt ở Việt Nam vào thực tiễn

***b. Nội dung*:** Câu hỏi phần vận dụng SGK

***c. Sản phẩm*:** Bản ghi trên giấy A4.

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ**  GV yêu cầu HS về nhà hoàn thành nhiệm vụ: Địa phương em có những loại cây trồng nào phổ biến? Những phương thức canh tác và ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt được áp dụng ở địa phương em như thế nào? Ghi trên giấy A4. Giờ sau nộp gv.  **Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ của GV tại nhà  **Báo cáo, thảo luận**  HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét và bổ sung.  **Kết luận và nhận định**  GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV khen bạn có kết quả tốt nhất. HS nghe và ghi nhớ. | Ở địa phương em, mọi người thường trồng cây lương thực: lúa; các loại cây ăn quả: bưởi, cam, vải, xoài, nhãn; các loại rau: rau ngót, rau lang, rau muống, rau cải, rau mồng tơi.  Mọi người đã biết áp dụng các phương pháp xen canh, luân canh, tăng vụ để tăng năng suất cây trồng. Mọi người thường ứng dụng phương pháp trồng thủy canh, chưa ứng dụng nhiều công nghệ cao vì địa phương em điều kiện còn thiếu thốn |

**Hoạt động 5: Tổng kết đánh giá (1’)**

- Gv nhận xét quá trình học tập của HS trong lớp – nhấn mạnh trọng tâm bài học

- Học sinh xem trước bài 3 “ Quy trình trồng trọt”

- Trả lừoi các câu hỏi trong SGK

NS:18/9/2023

ND:19/9/2023

TIẾT:3,4,5

**BÀI 3: QUY TRÌNH TRỒNG TRỌT**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu**

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được các bước trong quy trình trồng trọt

- Trình bày được mục đích, yêu cầu kĩ thuật của các bước trong quy trình trồng trọt**.**

**2. Năng lực**

- ***Năng lực chung:***

• *Tự chủ và tự học*: chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập, tự tìm hiểu để vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học vào trồng trọt hiệu quả,

• *Giao tiếp và hợp tác*: biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để thảo luận, trao đổi, trình bảy những vấn đề về trồng trọt.

***- Năng lực công nghệ:***

• Nhận thức công nghệ nhận biết được mục đích, yêu cầu kĩ thuật của các bước trong trồng trọt,

• Giao tiếp công nghệ sử dung được một số thuật ngữ để trình bảy về quy trình trồng trọt,

• Đánh giá công nghệ nhận xét, đánh giá được các bước trong quy trình trồng trọt.

**3. Phẩm chất**

*- Chăm chỉ:* có ý thức về nhiệm vụ học tập, ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng trồng trọt vào cuộc sống,

*- Trách nhiệm:* quan tâm đến công việc trồng trọt ở gia đình, địa phương để để xuất cách làm hợp lí trong trồng trọt cho gia đình, địa phương,

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, SGV, SBT Công nghệ 7.

- Máy tính, máy chiếu.

- Tìm hiểu mục tiêu và nội dung bài,

- Chuẩn bị tài liệu giảng dạy. SHS và SBT là tài liệu tham khảo chính

- Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện dạy học tranh ảnh hoặc đoạn video clip về từng bước trong quy trình làm đất.

**2. Đối với học sinh**

- SGK,

- Đọc trước bài học trong SGK.

- Tìm hiểu về quy trình trồng trọt đang thực hiện ở gia đình hoặc địa phương, - Mỗi nhóm HS phân công chuẩn bị: hình ảnh của từng công việc trong quy trình trồng trọt theo phân công của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Khơi gợi nhu cầu tìm hiểu về cây trồng

**b. Nội dung:** Tình huống và phần câu hỏi ở phần mở đầu trong SGK.

**c. Sản phẩm học tập:** Nhu cầu tìm hiểu quy trình trồng trọt.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu tình huống ở phần mở đầu: *Em về quê thăm bác và muốn giúp bác trồng*

*cây. Công việc trồng cây phải thực hiện theo trình tự thế nào nhỉ?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát tranh, thảo luận theo cặp đôi và thực hiện yêu cầu.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi:

*Các công việc trồng cây như: xới đất, bón phân, trồng cây, tưới nước, thu hoạch.*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: Qua tình huống mở đầu, để trồng cây chúng ta cần thực hiện các công việc như thế nào? Cùng tìm hiểu **bài 3: Quy trình trồng trọt. B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị đất**

**a. Mục tiêu:** giúp HS trình bày được mục đích và yêu cầu kĩ thuật của các bước chuẩn bị đất trồng.

**b. Nội dung:** mục đích, trình tự, nội dung và yêu cầu kĩ thuật của các bước chuẩn bị đất trồng

**c. Sản phẩm học tập:** các bước chuẩn bị đất trồng

**d. Tổ chức hoạt động :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  + GV yêu cầu HS quan sát Hình 3.1 trong SHS và chỉ ra các công việc thuộc giai đoạn chuẩn bị đất trồng?    + GV yêu cầu HS quan sát Hình 3.2 trong SHS và trả lời câu hỏi: Nếu đất trồng không được chuẩn bị tốt thì vụ mùa sẽ bị ảnh hưởng như thế nào? | **1. Chuẩn bị đất trồng**  - Mục đích: Nhằm đảm bảo cây sinh trưởng, phát triển tốt.  + Bước 2: Vệ sinh đất trồng:  • Tàn dư cây trồng đã được thu dọn  • Đất sạch cỏ dại  + GV yêu cầu đọc nội dung SGK và trả lời câu hỏi: Chuẩn bị đất như thế nào là đạt yêu cầu? Phân tích việc chuẩn bị đất trồng và yêu cầu cần đạt của từng công việc.  - Các bước chuẩn bị đất trồng:  + Bước 1: Xác định diện tích đất trống: xác định được diện tích đất dự |

tính trồng cây.



**Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận theo cặp đôi, đọc thông tin SGK, quan sát Hình SGK và trả lời câu hỏi.

Bước 3: Làm đất và cải tạo đất:

• Đất được trộn đều, tơi xốp, thoáng khí, bằng mặt

• Luống thẳng, phẳng có rãnh thoát nước, tiêu độc. Khoảng cách giữa các mô phù hợp với loại cây trồng.

• Đảm bảo đủ dinh dưỡng cho cây con bén rễ.

• Đảm bảo đất được khử phèn, khử mặn.

+GV dẫn dắt HS nêu được mục đích của việc làm đất.

**Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời về vai trò của rừng đối với môi trường, đời sống và sản xuất.

- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ

sung.

**Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

+ Gợi ý: Vụ mùa sẽ phát sinh sâu, bệnh (mầm mống sâu, bệnh trong đất trồng) và đất trồng không được cải tạo phù hợp với loại cây trồng dẫn

đến cây sinh trưởng, phát triển kém hoặc chết.

+ GV lưu ý. Sâu hại có trong bụi rậm, trong đất vì vậy cần phát quang bụi rậm, cây đất, ngâm đất, phơi đất để diệt mầm mống sâu hại.

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận: *Chuẩn bị đất trồng nhằm đảm bảo cho cây sinh trưởng, phát triển tốt. Chuẩn bị đất trồng được thực hiện theo trình tự: xác định diện tích đất trồng -> vệ sinh đất trồng -> làm đất và cải tạo đất.*

- GV chuyển sang nội dung mới.

**Hoạt động 2: Chuẩn bị giống cây trồng**

**a. Mục tiêu:** HS trình bày được mục đích, yêu cầu kĩ thuật của các bước chuẩn bị giống cây trồng.

**b. Nội dung:** mục đích, trình tự, nội dung và yêu cầu kĩ thuật các bước chuẩn bị giống cây trồng

**c. Sản phẩm học tập:** mục đích, trình tự, yêu cầu kĩ thuật các bước chuẩn bị giống cây trồng

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  + GV yêu cầu HS quan sát Hình 3.3 và thảo luận  theo nhóm trả lời các câu hỏi trong SHS: | **2. Chuẩn bị giống cây trồng**  - Mục đích: nhằm đảm bảo hạt giống hoặc cây con khoẻ mạnh, sạch sâu, bệnh, đủ số lượng để gieo trồng.  - Các bước thực hiện:  + Bước 1: Lựa chọn giống để gieo trồng  • Đối với hạt giống: kích thước hạt đồng đều, không bị sâu,  bệnh, không lẫn với các |

•Nhóm 1,2,3: Cho biết cây con nào không nên chọn để trồng. Vì sao?

• Nhóm 4,5,6: Giả sử vẫn sử dụng cây con bị sâu hại thì nên xử lí như thế nào trước khi trồng?

 +

GV dẫn dắt HS nêu được mục đích của việc chuẩn bị giống cây trồng

+ Bước 2: Xử lí giống trước khi gieo trồng:

• Đối với hạt giống: đảm bảo hạt đã hút no nước, nứt vỏ và nhú mầm

• Đối với cây con: không còn cành có lá héo, gãy, thủng, biến dạng, lá bị đốm đen, đốm

nâu hoặc biến dạng bất thường.

giống khác.

• Đối với cây con: cây khoẻ, đồng đều, không sâu bệnh.

+ Bước 3: Kiểm tra số lượng hạt giống/cây con.

+ GV yêu cầu HS quan sát Hình 3.4 trong SHS và trả lời câu hỏi: Hạt lúa ở Hình 3.4a hay 3.4b có thể gieo trồng ngay? Vì sao?

.

**Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận nhóm đôi, quan sát Hình 3.3, 3.4

SGK và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

+ GV phân tích hình ảnh và giải thích cách xử lí cây con bị sâu hại trước khi trồng

+GV giới thiệu thêm thông tin về thời gian ngâm ủ hạt trong SHS: thời gian ngâm ủ dài hay ngắn phục thuộc vào giống cây trồng. Đối với cây dễ nảy mầm và điều kiện thích hợp có thể không cần ngâm ủ trước khi gieo.

+ Gợi ý. Hạt giống Hình 3.4a chưa được xử li

(ngâm ủ) nên khả năng nảy mầm kém.

**Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trình bày

- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ

sung.

**Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận: *Chuẩn bị giống có mục đích đảm bảo hạt giống, cây con khoẻ mạnh, sạch sâu, bệnh, đủ số lượng giống để gieo trồng trên diện tích đất đã chuẩn bị trước. Việc chuẩn bị giống được thực hiện theo trình tự: lựa chọn hạt giống để gieo trồng — xử lí hạt giống trước khi gieo trồng – kiểm tra số lượng hạt giống, cây con.*

**Hoạt động 3: Gieo trồng**

**a. Mục tiêu:** giúp HS trình bày được mục đích và yêu cầu kĩ thuật của các bước gieo trồng.

**b. Nội dung:** mục đích, trình tự, nội dung và yêu cầu kĩ thuật của các bước gieo trồng**.**

**c. Sản phẩm học tập:** mục đích, trình tự, nội dung và yêu cầu kĩ thuật của các bước gieo trồng.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  + GV yêu cầu HS quan sát Hình 3.5, thảo luận nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn và trả lời: Hãy trình bày các hình thức gieo trồng cây được minh | **3. Gieo trồng**  - Mục đích: gieo đúng thời vụ, đúng kĩ thuật để cây được trồng ở điều kiện khí hậu, mật độ thích hợp, giúp cây phát triển thuận lợi, đạt năng suất cao.  - Các bước gieo trồng:  + Bước 1: Xác định thời vụ, phương tiện, các thức gieo trồng: |

hoạ ở Hình 3.5.

+ GV dẫn dắt HS nêu được mục đích của khâu gieo trồng.

**Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận nhóm, quan sát Hình 3.5 SGK và

trả lời câu hỏi.

*Các hoạt động gieo trồng có mục đích giúp cây được trồng ở điều kiện khí hậu, mật độ thích hợp. Gieo trồng được thực hiện trình tự: xác định thời vụ, phương tiện, cách thức gieo trồng -> kiểm tra hạt giống hoặc cây giống và đất trồng -> tiến hành gieo trồng.*

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trình bày

+ Bước 2: Kiểm tra hạt giống hoặc cây con và đất trồng

• Hạt giống/cây con phải khoẻ, không sâu, bênh và hạt đã được ngâm ủ (nếu cần)

• Đất đủ ẩm, tơi xốp.

+ Bước 3: Tiến hành gieo trồng

• Khoảng cách đều nhau

Độ sâu khi đặt hạt giống/cây con phải phù hợp với giống cây.

- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ

sung.

**Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra

kết luận

• Thời vụ gieo trồng phải phù hợp với hạt giống, cây con dự định trồng

• Xác định được phương tiện, cách thức dự định trồng.

**Hoạt động 4: Chăm sóc cây**

**a. Mục tiêu:** giúp HS trình bày được mục đích và yêu cầu kĩ thuật của các công việc chăm sóc cây trồng.

**b. Nội dung:** mục đích, nội dung và yêu cầu kĩ thuật của các công việc chăm sóc cây trồng.

**c. Sản phẩm học tập:** mục đích, yêu cầu kĩ thuật của các công việc chăm sóc cây trồng.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  + GV yêu cầu HS quan sát Hình 3.6 và thảo luận theo cặp đôi trả lời các câu hỏi: So sánh sự phát triển của hai cây trong Hình 3.6. Vì sao cùng một giống cây, cùng loại đất trồng và điều kiện khí hậu, các cây trồng lại có thể phát triển khác nhau?  + GV yêu cầu HS  quan sát hình tỉa, dặm lúa (Bảng 3.4) trong SHS và trả lời câu hỏi: *Vì sao cần tỉa, dặm cây sau một thời gian gieo trồng?*  + GV dẫn dắt HS nêu được mục đích của chăm sóc cây trồng.  + GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SHS: *Khi chăm sóc cây trồng cần áp dụng những biện pháp nào để đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường?* | **4. Chăm sóc cây**  - Mục đích: nhằm nuôi dưỡng, bảo vệ, phòng trừ các yếu tố gây hại cho cây như tưới nước, bón phân, vun, xới, tỉa, dặm, diệt cỏ dại và phòng trừ sâu, bệnh cho cây.  - Các công việc chăm sóc cây:  + Tỉa, dặm cây: đảm bảo khoảng cách giữa các hàng, các cây và mật độ cây.  + Làm cỏ, vun xới: đất sạch cỏ, không có sâu, bệnh; đất tơi xốp.  + Tưới nước, tiêu nước: Tươi nước đầy đủ và kịp thời; tiêu nước kịp thời và nhanh chóng.  + Phòng trừ sâu, bệnh: cây không bị sâu, bệnh.  Gợi ý 2: Việc tỉa, dặm xuất phát từ những nguyên nhân như gieo hạt không đều, hạt không nảy mầm do ngập úng, cây chết sau một thời gian nảy mầm hoặc do các loài |

**Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận nhóm đôi, quan sát Hình 3.6 SGK và

trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Gợi ý 1. Cùng một giống cây nhưng có những cây có khả năng phát triển tốt, có cây có sức sống kém. Vì

vậy khi trồng cây phải lựa chọn giống cây con khoẻ

mạnh như nhau để đối chiếu với việc chăm sóc, nếu không kết quả có khi không như mong muốn.

**Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trình bày

- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. **Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận: *Chăm sóc cây trồng cỏ mục đích nuôi dưỡng, bảo vệ, phỏng trả các yếu tố gây hại cho cây trồng. Chăm sóc cây trồng gồm các công việc: tia, dặm, làm cỏ, vun xới, bón phân, tưới nước, tiêu nước, phỏng, trừ sâu, bệnh cho cây.*

**Hoạt động 5: Thu hoạch**

sinh vật gây hại.

+ GV gợi mở giúp HS tìm hiểu về yêu cầu kĩ thuật tương ứng với từng công việc chăm sóc cây trồng.

+ GV lưu ý thêm: Việc tưới, tiêu nước, theo dõi để phát hiện phòng, trừ sâu, bệnh hại phải được thực hiện trong suốt quá trình từ khi gieo trồng đến khi thu hoạch.

**a. Mục tiêu:** giúp HS trình bày được mục đích và yêu cầu kĩ thuật của việc thu hoạch cây trồng.

**b. Nội dung:** mục đích, trình tự, nội dung và yêu cầu kĩ thuật trong thu hoạch sản phẩm cây trồng

**c. Sản phẩm học tập:** mục đích, trình tự, nội dung và yêu cầu kĩ thuật của các bước thu hoạch

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** | **5. Thu hoạch** |

- GV chia lớp thành 6 nhóm và yêu cầu các nhóm HS quan sát Hình 3.7 và trả lời yêu cầu: *Nêu phương pháp thu hoạch tương ứng với mỗi hình?*



+ GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SHS: *Vì sao mỗi loại cây trồng lại có phương pháp thu hoạch khác nhau?*

+ GV dẫn dắt HS nêu được mục đích của việc thu hoạch cây trồng.

+ GV yêu cầu HS kể thêm một số phương pháp thu hoạch.

+ Bước 1: Kiểm tra sản phẩm cây trồng: cây trồng đạt kích thước, độ chín, độ tuổi,… tuỳ từng loại cây trồng.

+ GV yêu cầu HS kể về một số loại cây đang trồng ở địa phương và cách thu hoạch tương ứng.

**Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận nhóm đôi, quan sát Hình 3.7 SGK

và trả lời câu hỏi.

+ GV gợi mở giúp HS nêu được nội dung của việc thu hoạch cây trồng và tìm hiểu về yêu cầu cần đạt tương ứng với từng công việc thu hoạch.

**Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trình bày

- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ

sung.

**Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Mục đích: đảm bảo thu được số lượng và chất lượng sản phẩm trồng trọt đạt tiêu chuẩn.

- Các bước thu hoạch cây trồng:

+ Bước 2: Tiến hành thu hoạch: đúng thời điểm, nhanh, hạn chế rơi vãi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS

nếu cần thiết.

Gợi ý. Do đặc điểm cho sản phẩm của từng loại cây trống và nhu cầu lấy sản mà có cách thu hoạch phù hợp.

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận: *Thu hoạch nhằm mục đích đảm bảo số lượng và chất lượng sản phẩm trồng trọt đạt tiêu chuẩn. Để thu hoạch, đầu tiên cần kiểm tra sản phẩm cây trồng, sau đó tiến hành thu hoạch sản phẩm.*

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố, khắc sâu kiến thức về vai trò của rừng và các loại rừng phổ biến ở Việt Nam.

**b. Nội dung:** Bài tập trong phần Luyện tập SGK và ghi nhớ sgk.

**c. Sản phẩm học tập:** Đáp án bài tập phần Luyện tập SGK và ghi nhớ sgk

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu: Hãy ghép các công việc a,b,c,d ở hình 3.8 cho phú hợp các các

chú thích:

*1. Cày đất 2. Vệ sinh đồng ruộng 3. Lên luống 4. Bón lót phân*



**-** Đọc ghi nhớ SGK.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, kiến thức thực tế để trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời:

*Hình a – chú thích 4*

*Hình b – chú thích 1*

*Hình c – chú thích 2*

*Hình d – chú thích 3*

- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV mở rộng kiến thức.

**C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố, vận dụng kiến thức đã học trong thực tiễn cuộc sống gia đình và người dân địa phương.

**b. Nội dung:** Bài tập trong phần Vận dụng SGK

**c. Sản phẩm học tập:** Đáp án bài tập phần Vận dụng SGK

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu:

+ GV yêu cầu HS lựa chọn một loại cây trồng ngắn ngày để trồng, chăm sóc,

+ HS bảo cảo sản phẩm qua ảnh chụp hoặc sử dụng bảng theo dõi các giai đoạn phát triển của cây từ khi gieo trồng đến khi cây ra hoa, đồng thời trinh bày những lưu ý khi chăm sóc cây.

*-* GV gợi ý, hướng dẫn HS tìm hiểu để thực hiện hoạt động ở nhà.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS kiến thức đã học, kiến thức thực tế để trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** HS báo cáo kết quả vào tiết học sau.

**Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, kết thúc tiết học

**\* Hướng dẫn về nhà**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Làm bài tập trong Sách bài tập Công nghệ 7.

- Đọc và tìm hiểu trước *Bài 4: Nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm*

*cành.*

NS: 08/10/2023

ND: 9/10/2023

**TIẾT 6,7**

**BÀI 4: NHÂN GIỐNG CÂY TRỒNG BẰNG PHƯƠNG PHÁP GIÂM CÀNH**

Môn học: CÔNG NGHỆ - Lớp: 7

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. Mục tiêu:**  
**1. Kiến thức:**

- Thực hiện được việc nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành.

***- Năng lực tự chủ và tự học:*** tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu về kĩ thuật nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành.

***- Năng lực giao tiếp và hợp tác:*** [Hợp tác hiệu quả với các bạn trong nhóm và tuân thủ các quy định trong quá trình](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) tìm hiểu phương pháp giâm cành và thực hành.

***- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:*** Có khả năng tạo được một mẫu giâm cành trên cây bất kì tại nhà và báo cáo trước lớp

**2.2. Năng lực công nghệ :**

***- Năng lực nhận biết công nghệ:***Nhận biết, kể tên, và phân loại các phương pháp nhân giống vô tính. Mô tả được các bước thực hành nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành.

***- Năng lực sử dụng công nghệ:***Thu thập và xử lí thông tin từ sách giáo khoa, web, trao đổi với người thân có kinh nghiệm. Thực hành nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành.

**3. Phẩm chất:**

**-** [Tuân thủ nội quy thực hành, có ỷ thúc đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) trường trong quá trình thực hành.

- [Trung thực trong quá trình thực hành và báo cáo kết quả thực hành.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**-** Tranh ảnh, video liên quan đến kĩ thuật nhân giống vô tính cây trồng.

- Chuẩn bị địa điểm, nguyên vật liệu, dụng cụ cần thiết cho bài thực hành

**2. Học sinh:**

**-** Đọc trước bài học trong SGK; tìm kiếm và đọc trước tài liệu có liên quan đến kĩ thuật nhân giống vô tính cây trồng.

- [Nghiên cứu quy trình thực hành nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a) Mục tiêu:**

Thông qua trò chơi bằng kĩ thuật flash, HS kể được các cách tạo ra cây con từ cây ban đầu

**b) Nội dung:**

- GV đưa ra các câu hỏi hoặc có thể sử dụng kết quả trả lời của HS về nhân [giống cây trống để kích thích HS mong muốn tìm hiểu nội dung bài học.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

**c)****Sản phẩm:**

- Câu trả lời của học sinh.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV tổ chức 2 lớp thành 2nhóm:  + Nhóm 1 cây mía  + Nhóm 2 cây chanh  Hãy tìm hiểu các cách tạo ra cây con từ cây mẹ ban đầu  Nhóm nào trả lời nhiều đáp án hơn với thời gian ngắn hơn sẽ thắng  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS hoạt động nhóm theo yêu cầu của GV.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - Đại diện nhóm trả lời bằng cách ghi đáp án lên bảng. Các HS ở dưới có thể bổ sung bằng hình thức cổ động cho bạn trên bảng.  - GV đánh giá kết quả của 2 nhóm  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá,*  *->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học:* Có phương pháp nào mà tạo cây con không từ hạt hay không?  *->Giáo viên nêu mục tiêu bài học:* | *HS có thể đưa ra nhiều đáp án khác nhau*  *GV phân loại thành nhân giống hữu tính và vô tính* |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**a) Mục tiêu:**

- Nêu được kĩ thuật nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành

**b) Nội dung:**

Nêu được khái niệm giâm cành

Lấy được ví dụ 1 số cây nhân giống bằng phương pháp giâm cành, phân biệt với 1 số hình thức nhân giống vô tính khác.

**c)****Sản phẩm:**

- Câu trả lời của học sinh

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***Hoạt động 2.3: Tìm hiểu kĩ thuật nhân giống bằng phương pháp giâm cành*** | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV yêu cầu học sinh quan sát hình 4.1, 4.2 kết hợp thông tin SGK nêu các bước trong quy trình nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành. (có thể thay thế bằng video)  - Trả lời 1 số câu hỏi:  + Bộ phận nào của cây được sử dụng làm nguyên liệu nhân giống?  + Cây tạo ra bằng phương pháp giâm cành có ưu điểm gì so với cây nhân giống bằng hạt?  + Các loại cây dễ nhân giống bằng phương pháp giâm cành ở hình 4.2 có đặc điểm gì?  + Em hãy kể thêm 1 số cây có thể nhân giống bằng phương pháp giâm cành?      ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS hoạt động theo nhóm, hoàn thành phiếu học tập đưa ra câu trả lời  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi đại diện nhóm HS đại diện trình bày, các hs khác bổ sung (nếu có).  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá, làm rõ nhân giống vô tính khác với nhân giống hữu tính* | **I. KHÁI NIỆM GIÂM CÀNH**  Giâm cành là phương pháp nhân giống vô tính, được thực hiện bằng cách sử dụng một đoạn tách từ cây mẹ và trồng vào giá thể. Trong điều kiện môi trường thích hợp cành giâmn sẽ phát triển thành cây hoàn chỉnh  + Các loại cây chọn giâm thường có đặc điểm ra rễ phụ nhanh như mía, sắn, khoai lang,… |

**2. Hoạt động 2.2 : Quy trình nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành**

**a) Mục tiêu:**

- Dựa vào gợi ý SGK, HS biết được quy trình giâm cành

**b) Nội dung:**Tìm hiểu về khái niệm, các phương pháp nhân giống vô tính, kĩ thuật nhân giống vô tính bằng phương phép giâm cành.

**c)****Sản phẩm:**

- Câu trả lời của học sinh

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***Hoạt động 2.3: Tìm hiểu kĩ thuật nhân giống bằng phương pháp giâm cành*** | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV yêu cầu học sinh quan sát hình 4.3. kết hợp thông tin sgk nêu các bước trong quy trình nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành bằng cách sắp xếp lại các hình thành quy trình hoàn chỉnh    ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS hoạt động nhóm đưa ra câu trả lời  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện trình bày, các hs khác bổ sung (nếu có).  ***GV hỏi thêm HS để khắc sâu kiến thức:***  + Vì sao đoạn cành giâm nên cắt vát và tỉa bớt lá?  + Cho biết ưu điểm và nhược điểm của từng cách cắm cành giâm vào giá thể?  HS tìm hiểu thông tin SGK để trả lời câu hỏi của GV.  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá, làm rõ quy trình và chốt nội dung* .  ***GV yêu cầu HS đọc thông tin SGK trang 23, 24 để củng cố kiến thức về các bước giâm cành*** | **II. Quy trình nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành**  Kết quả xếp lại hình: f 🡪 d 🡪 e 🡪 a 🡪 c 🡪 b |

**Hoạt động 2.3: Thực hành**

**a) Mục tiêu:**

- [Hoạt động này giúp HS thực hiện được việc nhân giống một hoặc một số loại cây trổng](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [bằng phương pháp giâm cành.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

**b) Nội dung:**

- HS thực hiện nhân giống 1 loại cây trồng cụ thể bằng phương pháp giâm cành.

(*Theo gợi ý SGK là rau muống. Tuỳ thuộc vào địa phương có thể chọn cây khác phù hợp. Hoặc chia lớp thành các nhóm khác nhau để chọn các cây khác nhau*)

**c)****Sản phẩm:**

- Cành đã được giâm trong khay đất hoặc luống đất.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

- Chuấn bị nguyên vật liệu và dụng cụ: GV hướng dân các nhóm HS chuẩn bị đầy đủ nguyền vật liệu, dụng cụ cần thiết cho bài thực hành; phổ biến nội quy thực hành và nhẩn mạnh những vấn để cán lưu ý trước, trong và sau quá trình thực hành.

+ Mẫu thực vật: Chuẩn bị cành bánh tẻ của một số loại cây phổ biến (rau muống, khoai lang, khoai mì,..) mối loại 10 cành.

+ Dụng cụ: dao, kéo, khay đầt hay luống đất ẩm, thuốc kích thích ra rễ, nước sạch, lọ [thuỷ tinh, binh tưới nước.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

- Thực hành giâm cành

[+ GV hướng dẫn và thao tác mẫu từng bước trong quy trình thực hành cho HS quan](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [sát. Có thể sử dụng video cho HS xem thay cho sự hướng dẫn và thao tác mẫu của GV.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

[+ HS thực hành theo quy trình trong SGK bảng 4.1 và theo sự hướng dẫn của GV. Ghi kết quả](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) thực hành vào phiếu và báo cáo kết quả thực hành với GV

Graphical user interface, website

Description automatically generated

A picture containing text, vegetable

Description automatically generated

Graphical user interface

Description automatically generated

+ Thu dọn dụng cụ và vệ sinh sạch sẽ sau khi thực hành.

*(Hoặc HS thực hành ở nhà, mang mẫu vật vào tiết sau để báo cáo)*

[*Chú ý:* Trong quá trình HS thực hành, GV cần thường xuyên theo dõi và phát hiện](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [những khó khăn, vướng mắc cùa HS để đưa ra những tư vấn, giúp đỡ kịp thời. Sau khi kết](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) thúc tiết thực hành, GV cần hướng dẫn, giao nhiệm vụ để các nhóm tiếp tục chăm sóc cành [giâm cho đến khi thành cây con có thể đem trồng.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

- Đánh giá kết quả thực hành

+ Các nhóm tự đánh giá kết quả thực hành của nhóm mình và nhận xét, đánh giá kết [quả thực hành của các nhóm khác theo các tiêu chí trong phiếu đánh giá dưới sự hướng dẫn](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) của GV

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:**

- Mô tả lại phương pháp giâm cành

- Tìm hiểu phương pháp giâm cành khác phương pháp còn lại như thế nào?

**b) Nội dung:**

- Trả lời câu hỏi SGK để tìm hiểu những mục tiêu trên

**c)****Sản phẩm:**

- Câu trả lời của HS

**d)****Tổ chức thực hiện:**

***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***

GV chiếu câu hỏi. HS làm việc nhóm hoàn thành

***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***

HS thực hiện làm ra sản phẩm.

***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***

Sản phẩm của cá nhân

***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***

Giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học trên lớp và nộp sản phẩm vào tiết sau.

Diagram

Description automatically generated

*Gợi ý: Đáp án c. Các đáp án khác cây con ra rễ ngay trên cành của cây mẹ (a. Chiết, b. Ghép)*

Diagram

Description automatically generated

*Gợi ý: đoạn 20 cm vì đủ các điều kiện để giâm*

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

- Phát triển năng lực tự học và năng lực tìm hiểu đời sống.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện giâm cành cho một đối tượng cây trồng phù hợp ở gia đình hoặc địa phương.

**c)****Sản phẩm:**

- Cành giâm

**d)****Tổ chức thực hiện:**

***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***

- Yêu cầu HS Thực hiện giâm cành cho một đối tượng cây trồng phù hợp ở gia đình hoặc địa phương.

***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***

HS thực hiện làm ra sản phẩm. Nhóm HS đánh giá sản phẩm của bạn theo tiêu chí

***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***

Sản phẩm của cá nhân

***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***

Giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học trên lớp và nộp sản phẩm vào tiết sau hoặc chụp hình gửi GV.

| **STT** | **Chỉ tiêu đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Thực hành đúng quy trình, kĩ  thuật |  |  |  |  |
| 2 | Số cành giâm được và chát lượng cành giâm |  |  |  |  |
| 3 | Thực hiện nội quy thực hành |  |  |  |  |
| 4 | An toàn lao động và vệ sinh môi trường |  |  |  |  |